

Số: 06/2025/QĐST-HNGĐ

Quảng Bình, ngày 11 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con chung

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Hữu Sỹ

Thư ký phiên họp: Bà Phan Thị Liên - Thư ký TAND tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 29/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con chung”, theo Quyết định mở phiên họp số: 13/2025/QĐST - HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Mạnh Q, sinh ngày 23/06/1999; địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn S, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; hiện đang trú tại: AAAA, Kazinczy utca 5-7.,fs.emelet.2.ajtó Hungary. Có mặt.

- Chị Võ Thị Mỹ D, sinh ngày 05/10/2001; địa chỉ: Thôn S, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu “Công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con chung” lập ngày 02/12/2024; bản tự khai; tại phiên họp, chị Võ Thị Mỹ D và anh Nguyễn Mạnh Q thống nhất trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị D và anh Q kết hôn với nhau trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình vào ngày 22/6/2020. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì anh Q qua Hungary làm ăn, từ đó giữa chị D và anh Q xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là tính tình không hoà hợp, vợ chồng thiếu sự thông cảm và tin tưởng lẫn nhau. Hiện tại cả chị D và anh Q đều xác định không thể khắc phục tình cảm vợ

chồng để tiếp tục chung sống với nhau nên đã quyết định ly hôn để mỗi người ổn định cuộc sống riêng của mình.

Về quan hệ con chung: Chị D và anh Q có hai con chung là Nguyễn Ngọc Tuệ S, sinh ngày 14/02/2021 và Nguyễn Ngọc Tuệ D, sinh ngày 06/4/2024. Theo sự thoả thuận của hai vợ chồng, chị D là người chăm sóc nuôi dưỡng hai con chung và anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Chị D và anh Q tự thoả thuận với nhau mà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp: Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết việc dân sự đều tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Chị D và anh Q tự nguyện gửi đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thoả thuận nuôi con, các nội dung thoả thuận của đương sự không trái pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội. Do đó, đề nghị Toà án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Nguyễn Mạnh Q và chị Võ Thị Mỹ D đều có địa chỉ thường trú tại thôn S, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Tuy nhiên do tại thời điểm anh Q, chị D có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thì anh Q đã xuất cảnh ra nước ngoài và đang sinh sống tại Hungary, nên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình thụ lý, giải quyết theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án đã thông báo cho anh Q, chị D biết thời gian, địa điểm mở phiên họp và yêu cầu anh Q, chị D cung cấp văn bản ghi ý kiến (bản tự khai) về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thoả thuận nuôi con theo quy định. Ngày 13/01/2025 anh Nguyễn Mạnh Q đã về Việt Nam, (ở tại: Thôn S, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình) và đến tại Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình tiến hành viết bản tự khai. Cả chị D và anh Q đều có đơn đề nghị Toà án mở phiên họp để giải quyết sớm việc ly hôn và thoả thuận nuôi con. Do đó, Toà án tiến hành mở phiên họp để giải quyết việc dân sự theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Mạnh Q và chị Võ Thị Mỹ D kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình vào ngày 22/6/2020 theo đúng quy định của pháp luật, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau; vợ chồng thiếu sự thông cảm và tin tưởng lẫn nhau. Mặc dù vợ chồng đã có nhiều cố gắng để hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng không đạt được. Hiện tại cả anh Q và chị D đều khẳng

định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung thực tế không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt, cả hai không còn quan tâm đến việc hàn gắn hôn nhân và đều tự nguyện thuận tình ly hôn.

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình Tòa án công nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Mạnh Q và chị Võ Thị Mỹ D.

[2.2]. Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Mạnh Q và chị Võ Thị Mỹ D có 02 đứa con chung gồm: cháu Nguyễn Ngọc Tuệ S, giới tính: Nữ, sinh ngày 14/02/2021 và cháu Nguyễn Ngọc Tuệ D, giới tính: Nữ, sinh ngày 06/4/2024. Hiện tại cả hai cháu đều do chị D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Do các con còn nhỏ nên anh Q và chị D thoả thuận sau khi ly hôn giao cả hai con cho chị D tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Về trách nhiệm đóng góp phí tổn nuôi con do anh Q và chị D tự thoả thuận với nhau mà không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Xét thấy việc thoả thuận về trách nhiệm nuôi con và đóng góp phí tổn nuôi con giữa anh Q với chị D là hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật nên căn cứ quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình để công nhận sự thoả thuận của anh Q và chị D.

[2.3]. Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Mạnh Q và chị Võ Thị Mỹ D thống nhất trình bày vợ chồng tự thoả thuận tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Tại phiên họp chị Võ Thị Mỹ D thoả thuận tự chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm, nên được chấp nhận.

[4]. Về quyền kháng cáo: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 149, Điều 370, Điều 371, Điều 476 Bộ luật Tố Tụng Dân sự; các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 27, Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Mạnh Q và chị Võ Thị Mỹ D.

2. **Về quan hệ con chung:** Công nhận sự thoả thuận giữa anh Nguyễn Mạnh Q với chị Võ Thị Mỹ D như sau: Giao cả hai đứa con chung gồm cháu Nguyễn Ngọc Tuệ S, giới tính: Nữ, sinh ngày 14/02/2021 và cháu Nguyễn Ngọc Tuệ D, giới tính: Nữ, sinh ngày 06/4/2024 cho chị Võ Thị Mỹ D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng;

- Trách nhiệm đóng góp phí tổn nuôi con chung: Do anh Nguyễn Mạnh Q và chị Võ Thị Mỹ D tự thoả thuận (Không yêu cầu Tòa án giải quyết).

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, các đương sự đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

3. **Về quan hệ tài sản chung:** Anh Nguyễn Mạnh Q và chị Võ Thị Mỹ D không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. **Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm:** Chị Võ Thị Mỹ D tự nguyện chịu 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị D đã nộp tạm ứng tại biên lai số 0004935 ngày 13/6/2024 của Cục thi hành án Dân sự tỉnh Quảng Bình.

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. *Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã B, TP Đ, tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu HS, lưu án văn.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Trần Hữu Sỹ